



むりょう! FREE! GRATUITO! 免费! Miễn phí!

にほんご  
しごのための日本語  
Japanese Language for Work

外国人就労・定着支援研修

Training Course for Promoting Stable Employment of Foreign Residents

Curso de Capacitación para Promover el Empleo Estable para Residentes Extranjeros

外国人就業及穩定就業支援培訓

Khóa đào tạo hỗ trợ tìm kiếm việc làm ổn định dành cho người nước ngoài

No.	かいじょう Place Lugar 会場 Địa điểm học	レベル Level Nivel 等级 Trình độ	コースきかん、にちじ Course Period, Times Período del Curso, Horario 培训期间、课程表 Thời gian khóa học	もうしこみ しめきり Application Deadline Fecha Límite para Inscripción 申请最后期限 Hạn đăng ký	レベルチェックテスト Placement Test Prueba de nivel 日语水平测试 Bài thi kiểm tra trình độ
38	真砂コミュニティ センター/ Masago community center	2	2022/9/7 ~ 2022/10/26	8/23	8/30
			げつ-きん Mon.-Fri. Lun. a vie. 周一-周五 Thứ 2 ~ Thứ 6 13:00 ~ 16:00		
41	船橋市勤労市民セン ター / Kinro Shimin center	3	2022/9/28 ~ 2022/11/29	9/5	9/15
			か-きん Tue.-Fri. Mar. a vie. 周二-周五 Thứ 3 ~ Thứ 6 9:00 ~ 12:00		



注意：もうしこみがおおいコースはやくうけつけをおわる場合があります。

・ In the event we receive many applications, we may terminate the application process early.

・ Si hay muchas inscripciones, es posible que el plazo de inscripción finalice antes de la fecha programada.

・ 申請人数多時、可能暫停受理申請。・ Việc tiếp nhận đăng ký có thể sẽ kết thúc trong trường hợp số người đăng ký quá đông.

ざいりゅうしかく / Status of residence / Tipo de visa / 居留資格 / Tư cách lưu trú

- ・ えいじゅうしゃ / にほんじんのはいぐうしゃなど / えいじゅうしゃのはいぐうしゃなど / ていじゅうしゃ
- ・ Permanent resident, Spouse or child of Japanese national, Spouse or child of permanent resident, and Long term resident
- ・ Residente permanente (“eijusha”), cónyuge o hijo de japonés (“nihonjin no haigusha”), cónyuge o hijo de residente permanente (“eijusha no haigusha”) y residente de largo período (“teijusha”).
- ・ 永住者、日本人の配偶等、永住者の配偶等、定住者
- ・ Người cư trú vĩnh viễn, vợ/chồng của người Nhật, v.v..., vợ/chồng của người cư trú vĩnh viễn, v.v..., người đăng ký thường trú.

もうしこみ / To apply / Inscripción / 報名方法 / Cách đăng ký

- ・ ハローワークでもうしこみ
- ・ Apply to the Hello Work
- ・ Inscribirse en la Oficina Pública de Empleos (Hello Work)
- ・ 请在公共职业安定所进行咨询、办理申请手续
- ・ Đăng ký tại Văn phòng ổn định việc làm Hello Work



● しゃしん 1まい  
Photo × 1, 1 Foto  
照片 1 张, 1 tấm ảnh  
(3 × 4cm)



● ざいりゅうカードまたはパス  
ポート / Residence card (ZAIKYU  
Card) or Passport / La Tarjeta de  
Residencia o Pasaporte /  
在留卡或护照 /  
Thẻ lưu trú Hoặc hộ chiếu

- ・ レベルチェック  
テスト
- ・ Placement Test
- ・ Prueba de nivel
- ・ 日语水平测试
- ・ Bài thi kiểm tra  
trình độ



けんしゅうスタート  
Training Begins / Inicio del curso  
进修开始 / Bắt đầu Khóa đào tạo

**No.38\_真砂コミュニティセンター**

住所：千葉県千葉市美浜区真砂2丁目3-1



**No.41\_船橋市勤労市民センター**

住所：千葉県船橋市本町4丁目19-6



レベル / Level / Nivel / 等級 / Trình độ

**【レベル2】**

ひらがな・カタカナの読み書きができ、日本語を少し勉強したことがある人のコースです。生活の中で日本語での簡単なやり取りが少しできる人のコースです。

**【レベル3】**

ひらがな・カタカナや簡単な漢字の読み書きができ、生活の中である程度会話ができる人のコースです。状況や相手に合わせた職場での話し方をさらに伸ばしましょう。

ちゅういじこう / Notes / Notas / 注意事項

・コロナウィルス (COVID-19) のため、コースきかんがかわったり、コースをちゅうしすることがあります。レベルチェックテストはかならずうけてください。テストのけっかでけんしゅうをうけることができないことがあります。レベルチェックテストには えんぴつ と けしごも をもってきてください。

・ The course schedules are subject to change or cancellation without prior notice to prevent the spread of COVID-19. All participants are required to take the placement test to determine Japanese level. Please note that if the test results indicate that none of the course levels would be appropriate for your level, you may be asked to participate in upcoming courses instead. Please bring a pencil and an eraser for the placement test.

・ El horario de los cursos y fechas de inscripciones están sujetas a cambios o cancelaciones sin previo aviso para prevenir la propagación de COVID-19. Rendir la prueba de nivel (examen escrito y de conversación) es requisito básico para participar en los cursos. Según el resultado de estos exámenes, existe la posibilidad de no poder participar en el curso. Por favor, traer lápiz y borrador para el examen.

・ 为了防止新型冠状病毒感染的扩大，课程日期可能会被更改或取消，恕不另行通知。为了决定所属班级，请务必参加日语水平考试。如果考试结果与培训课程的水平不相符时，有可能会请您参加下一次以后的培训。日语水平测试时请带上书写工具。

・ Do ảnh hưởng của virus corona (COVID-19), thời gian của khóa học có thể thay đổi cũng như khóa học có thể bị hủy bỏ. Nhất định hãy tham gia bài thi kiểm tra trình độ.

Tùy vào kết quả của bài thi, có thể bạn sẽ không được tham gia khóa đào tạo. Hãy mang theo bút chì và cục tẩy để làm bài thi kiểm tra trình độ.

といあわせ / Contact Info / Información de contacto / 联系方式 / Liên hệ

★ JICE 現地連絡調整員 Local Coordinator ★

林田 (Ms. Hayashida) Tel:080-4335-9653

※日本語・中国語 対応 / Japanese・Chinese

**No.38**

ハローワーク千葉 Hello Work Chiba

Tel: 043-242-1181

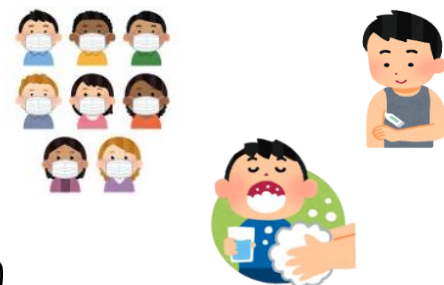
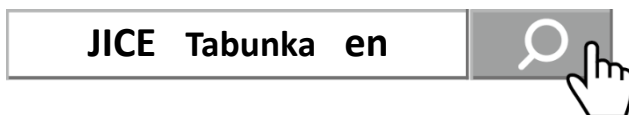
**No.41**

ハローワーク船橋 Hello Work Funabashi

Tel: 047-420-8609

※コロナウィルス (COVID-19) のため、コースきかんがかわったりコースをちゅうしすることがあります。

※もうしこみがおおいコースは はやく うけつけをおわることがあります。



JICE Website

<https://www.jice.org/tabunka/course/>



JICE Facebook

しごとのためのほんご

<https://www.facebook.com/jice.tabunka/>



一般財団法人日本国際協力センター  
〒163-0716東京都新宿区西新宿二丁目7番1号  
小田急第一生命ビル16階